

Tuấn 101

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1035/UBND-KT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 02 năm 2015

V/v tham gia góp ý dự thảo Thông
tư hướng dẫn về cơ chế huy động
kinh phí hỗ trợ hoạt động phòng,
chống buôn lậu thuốc lá

Kính gửi:

- Sở Tài chính.
- Chi cục Quản lý thị trường tỉnh - Cơ quan thường
trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh;

UBND tỉnh nhận được Công văn số 1488/BTC-CST ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất buôn bán thuốc lá giả (văn bản đính kèm); Về việc này, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Chi cục Quản lý thị trường tỉnh - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, các thành viên Ban chỉ đạo 389/ĐP tỉnh cùng với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, thống nhất ý kiến, dự thảo văn bản tham gia ý kiến gửi Bộ Tài chính (đồng gửi UBND tỉnh) đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Chánh và Phó chánh Văn phòng KT;
- Lưu: VT, KT.

TuấnKT

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Sĩ Lâm

BỘ TÀI CHÍNH

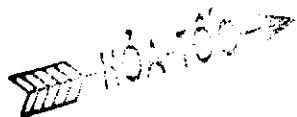
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1488 /BTC-CST
V/v Dự thảo Thông tư
hướng dẫn về cơ chế huy
động kinh phí hỗ trợ hoạt
động phòng, chống buôn lậu
thuốc lá

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2015

UBND TỈNH ĐỒNG NAI	
SỐ	762A
CHỖ	4/2/15

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh .. Đồng Nai
(Ban chỉ đạo 389)



Ngày 26/12/2014, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2371/QĐ-TTg về việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá nhập lậu bị tịch thu và giao Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất buôn bán thuốc lá giả.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã dự thảo Thông tư hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất buôn bán thuốc lá giả (kèm theo).

Đề nghị Quý cơ quan/đơn vị nghiên cứu, có ý kiến đóng góp bằng văn bản gửi về Bộ Tài chính (Vụ Chính sách thuế) trước ngày 06/02/2015.

Xin cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan/đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, TCHQ, TCT, Cục TCDN;
- Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;
- Lưu: VT, Vụ CST.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Thị Mai

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2015/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

DỰ THẢO**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn về cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí
hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá
và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả**

Căn cứ Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 47/2013/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 26 tháng 12 năm 2014 về việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá nhập lậu bị tịch thu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn cơ chế huy động nguồn kinh phí đóng góp từ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá để hình thành Quỹ phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả (gọi tắt là Quỹ); việc quản lý, sử dụng Quỹ.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Đối tượng đóng góp kinh phí hình thành Quỹ là các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá thuộc Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá khác hoạt động hợp pháp tại Việt Nam tự nguyện đóng góp kinh phí vào Quỹ (gọi tắt là doanh nghiệp).

2. Đối tượng thụ hưởng kinh phí từ Quỹ này bao gồm: các lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện các hoạt động điều tra, xác minh, tổ chức kiểm tra, bắt giữ, xử lý tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả; Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (gọi tắt là Ban chỉ đạo 389 quốc gia); Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cấp tỉnh, thành phố (gọi tắt là Ban chỉ đạo 389 địa phương) trực tiếp thực hiện công tác chỉ đạo, phối hợp lực lượng để triển khai bắt giữ, xử lý tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả; Ban điều hành Quỹ của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam; những cá nhân, tổ chức có công tố giác hành vi, đường dây tàng trữ, mua bán thuốc lá lậu, sản xuất buôn bán thuốc lá giả.

Chương II **NỘI DUNG CƠ CHẾ HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG QUỸ**

Điều 3. Nguyên tắc huy động kinh phí đóng góp và sử dụng Quỹ

1. Nguyên tắc huy động kinh phí đóng góp Quỹ

a) Tổng mức đóng góp Quỹ hàng năm được xác định bằng số thuốc lá dự kiến bị bắt giữ và tiêu hủy của năm kế hoạch (x) nhân với mức hỗ trợ được quy định tại Điều 6 Thông tư này;

Số thuốc lá dự kiến bị bắt giữ và tiêu hủy của năm kế hoạch được Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam phối hợp với BCD 389 quốc gia xác định căn cứ vào số lượng thực tế thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, xử lý tiêu hủy của năm trước; dự báo phân tích tình hình buôn lậu, sản xuất hàng giả đang, sẽ diễn ra và phương án triển khai công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất thuốc lá giả của BCD 389 quốc gia.

b) Mức đóng góp vào Quỹ của mỗi doanh nghiệp phải được công khai, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi đóng góp cao hơn mức chung;

c) Toàn bộ số tiền do các doanh nghiệp đóng góp để lập Quỹ này được gửi vào một tài khoản riêng tại ngân hàng do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đứng tên và quản lý.

2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ

a) Quỹ được sử dụng để hỗ trợ thêm cho các đối tượng thụ hưởng nêu tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này để thực hiện công tác kiểm tra, ngăn chặn, bắt giữ, xử lý, tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả, khuyến khích tố giác hành vi, đường dây tàng trữ, mua bán thuốc lá lậu, sản xuất buôn bán thuốc lá giả và các hoạt động điều phối, hội nghị tập huấn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, phổ biến pháp luật về phòng chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả, công tác chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn Bộ, ngành, địa phương thực hiện và phối hợp thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và

hàng giả. Không được sử dụng Quỹ để chi cho các nội dung khác không liên quan đến hoạt động phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.

b) Việc thanh toán cho các lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả căn cứ vào số lượng thuốc lá thực tế bị bắt giữ được tiêu huỷ ghi trên Quyết định xử phạt tịch thu hoặc Quyết định tịch thu (trong trường hợp không xác định chủ sở hữu) của cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm và Biên bản tiêu huỷ thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả của Hội đồng xử lý tiêu huỷ.

c) Quỹ phải được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích; kết thúc năm tài chính, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam phải gửi báo cáo tình hình huy động, sử dụng Quỹ đến Bộ Tài chính và đến Cục Thuế địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính.

d) Đơn vị sử dụng kinh phí phải theo dõi, hạch toán riêng khoản kinh phí hỗ trợ này; xây dựng quy chế sử dụng kinh phí theo nguyên tắc công khai, minh bạch. Thủ trưởng đơn vị sử dụng kinh phí hỗ trợ căn cứ vào các nội dung chi tại Điều 5 Thông tư này để quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp với công tác của đơn vị và chịu trách nhiệm trực tiếp trước cơ quan chủ quản cấp trên. Số kinh phí chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

đ) Nguồn kinh phí hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này không thay thế các nguồn kinh phí áp dụng theo quy định hiện hành đối với công tác chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Việc xử lý tang vật là thuốc lá lậu, thuốc lá giả do vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.

Ví dụ: Trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh A được bố trí kinh phí cho hoạt động chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả là 400 triệu đồng. Giả sử trong năm 2015 bắt giữ được 1,2 triệu bao thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả thì ngoài kinh phí được hỗ trợ theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư này, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh A vẫn được hưởng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả theo quy định hiện hành.

Điều 4. Lập dự toán và thông báo mức đóng góp Quỹ

a) Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam lập tổng dự toán:

Hàng năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam lập tổng dự toán của Quỹ, bao gồm:

- Dự toán tổng thu là tổng kinh phí đóng góp Quỹ hàng năm của đối tượng đóng góp kinh phí hình thành Quỹ được quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này. Dự toán tổng thu của năm kế hoạch được xác định bằng (=) Tổng số kinh phí huy động của đối tượng đóng góp kinh phí hình thành Quỹ cộng với (+) Số kinh phí chưa sử dụng hết của năm trước được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng;

- Dự toán tổng chi là tổng kinh phí chi cho các đối tượng thụ hưởng kinh phí từ Quỹ được quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này. Cách tính dự toán tổng chi của năm kế hoạch bằng (=) số thuốc lá dự kiến bị bắt giữ và tiêu hủy của năm kế hoạch (x) nhân với mức hỗ trợ được quy định tại Điều 6 Thông tư này;

Về nguyên tắc lập tổng dự toán hàng năm, dự toán tổng thu phải đảm bảo trang trải đủ dự toán tổng chi.

b) Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định dự toán mức đóng góp Quỹ cho cả năm của từng doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá (gọi tắt là mức đóng góp kế hoạch) căn cứ vào tổng số kinh phí cần huy động của năm kế hoạch và tỷ trọng doanh thu kế hoạch của từng doanh nghiệp trên doanh thu kế hoạch của toàn ngành.

Trường hợp có doanh nghiệp tự nguyện đóng góp cao hơn mức đóng góp kế hoạch thì Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định lại mức đóng góp kế hoạch áp dụng chung cho các doanh nghiệp thành viên tự nguyện góp Quỹ sau khi trừ phần đóng góp của doanh nghiệp tự nguyện hỗ trợ cao hơn mức đóng góp chung.

c) Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thông báo công khai cho các doanh nghiệp về dự toán tổng mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ và mức đóng góp kế hoạch cho cả năm của từng doanh nghiệp (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này) để làm căn cứ thực hiện, đồng thời gửi Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) và Cục thuế địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính để theo dõi.

d) Hàng quý, căn cứ vào mức đóng góp kế hoạch do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thông báo và doanh thu thực hiện của quý trước, các doanh nghiệp chủ động tạm tính số kinh phí phải đóng góp của quý (riêng các doanh nghiệp tự nguyện đóng góp cao hơn mức chung, số kinh phí đóng góp theo mức thỏa thuận với Hiệp hội) và chuyển tiền về Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam trong 10 ngày đầu của mỗi quý. Số kinh phí đã sử dụng trong năm để hỗ trợ cho công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điều, sản xuất, buôn bán thuốc lá giả do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam phân bổ cho doanh nghiệp có đóng góp Quỹ được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều 5. Sử dụng Quỹ

Quỹ được sử dụng để hỗ trợ cho các khoản chi sau:

1. Chi hỗ trợ thêm cho các lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả, bao gồm các khoản chi sau:

a) Chi hỗ trợ cho việc bắt giữ, chi bồi dưỡng làm đêm, thêm giờ, chi xử lý, tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả;

b) Chi mua sắm phương tiện để trực tiếp hỗ trợ công tác chống buôn lậu thuốc lá, thuốc lá giả, nếu có đủ nguồn tài chính. Việc mua sắm phương tiện do Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hoặc Thủ trưởng cấp Bộ của các cơ quan có liên quan quyết định;

c) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.

d) Quỹ được dùng để chi cho các cá nhân, tổ chức phát giác, tố cáo các hành vi tàng trữ, mua bán thuốc lá lậu và sản xuất, kinh doanh thuốc lá giả.

Số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp được xác định căn cứ vào số lượng bao thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu huỷ (ghi trên Quyết định xử lý tịch thu thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả và Biên bản tiêu huỷ thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả) nhân với mức hỗ trợ, sau khi đã trừ đi các mức trích cho Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Ban chỉ đạo 389 địa phương và Ban điều hành Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam quy định tại Điều 6 Thông tư này.

2. Chi hỗ trợ cho Ban chỉ đạo 389 quốc gia và Ban chỉ đạo 389 các địa phương trong công tác tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện các biện pháp phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả, bao gồm các khoản sau:

a) Chi hỗ trợ xây dựng kế hoạch, phương án, đề án về phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả;

b) Chi hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, tập huấn nghiệp vụ triển khai kế hoạch, biện pháp phối hợp giữa các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan;

c) Chi hỗ trợ triển khai thực hiện tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả;

d) Chi hỗ trợ tổ chức công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả tại các địa phương;

đ) Chi hỗ trợ sơ kết, tổng kết, khen thưởng động viên các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.

e) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn Bộ, ngành, địa phương thực hiện và phối hợp thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chi hỗ trợ cho Ban điều hành Quỹ của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

a) Phụ cấp công tác phí đi làm việc tại các địa phương có thuốc lá nhập lậu;

b) Chi phí cho cán bộ, chuyên viên của Hiệp hội, kiểm tra, giám sát, thực thi tiêu huỷ thuốc lá lậu tại một số vùng trọng điểm;

c) Một số chi phí cho việc mua thông tin về hoạt động của tổ chức nhập lậu để cung cấp cho lực lượng chức năng;

d) Chi phí trang thiết bị cho Ban Điều hành làm việc như: Máy photo, máy tính.

e) Chi khen thưởng cho Ban điều hành Quỹ của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam.

Điều 6. Mức hỗ trợ

Tổng mức kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng kinh phí từ Quỹ được quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này là 3.000 đồng/bao 20 điếu, không phân biệt theo giá trị thuốc lá (cao cấp hay thấp cấp). Hỗ trợ thêm 500 đồng/bao 20 điếu cho chi phí tiêu huỷ thuốc lá lậu, thuốc lá giả, khuyến khích sử dụng các biện pháp tiêu huỷ không ảnh hưởng đến môi trường và phù hợp với điều kiện của từng địa phương tiêu huỷ.

Trong mức hỗ trợ 3.000 đồng/bao 20 điếu cho các đối tượng thụ hưởng kinh phí từ Quỹ được quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này, trích 150 đồng/bao 20 điếu (5%) hỗ trợ cho Ban chỉ đạo 389 quốc gia, 210 đồng/bao 20 điếu (7%) hỗ trợ cho Ban chỉ đạo 389 địa phương, nơi có thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu huỷ và 150 đồng/bao 20 điếu (5%) hỗ trợ cho Ban điều hành Quỹ của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam. Số tiền hỗ trợ còn lại dùng để hỗ trợ thêm cho lực lượng trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, kinh doanh thuốc lá giả.

Điều 7. Quy trình thực hiện hỗ trợ kinh phí từ Quỹ

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả theo quy trình sau:

1. Đối với lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện bắt giữ, xử lý tiêu huỷ thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả:

Căn cứ văn bản thông báo của Ban chỉ đạo 389 địa phương về số lượng, chủng loại thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả thực tế bị bắt giữ, tiêu huỷ, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp.

Việc chuyển kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp được thực hiện theo từng lô thuốc lá bị bắt giữ, tiêu huỷ, qua đầu mối là các Ban chỉ đạo 389 địa phương theo 2 bước sau:

Chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Ban chỉ đạo 389 địa phương về số lượng, chủng loại thuốc lá bị bắt giữ (kèm theo Quyết định xử lý tịch thu thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả), Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tạm ứng 50% số kinh phí hỗ trợ xác định cho lô thuốc lá bị bắt giữ bằng cách thực hiện chuyển khoản về tài khoản của Ban chỉ đạo 389 địa phương.

Sau khi thực hiện tiêu huỷ thuốc lá, Ban chỉ đạo 389 địa phương gửi thông báo cho Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam về số lượng, chủng loại thuốc lá bị bắt giữ đã được tiêu huỷ (kèm theo Biên bản tiêu huỷ thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả)

Khi nhận được thông báo của Ban chỉ đạo 389 địa phương về số lượng, chủng loại thuốc lá bị bắt giữ đã được tiêu hủy (kèm theo Biên bản tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả), Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thanh toán 50% số kinh phí hỗ trợ còn lại hoặc số tiền còn lại tương ứng với số thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ và đã tiêu hủy sau khi trừ đi số tiền đã tạm ứng.

Chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Ban chỉ đạo 389 các địa phương và các giấy tờ kèm theo, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chuyển kinh phí về tài khoản của Ban chỉ đạo 389 các địa phương.

Khi nhận được kinh phí do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chuyển đến, Ban chỉ đạo 389 các địa phương có trách nhiệm tạm ứng hoặc thanh toán cho các lực lượng chức năng trực tiếp bắt giữ, tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả.

2. Đối với các Ban chỉ đạo 389 quốc gia và địa phương:

Căn cứ kết quả bắt giữ, tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả của từng quý, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chuyển kinh phí cho Ban chỉ đạo 389 quốc gia và Ban chỉ đạo 389 các địa phương, nơi có thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu hủy trong 10 ngày đầu của quý tiếp theo.

Điều 8. Quyết toán Quỹ

Kết thúc năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam có trách nhiệm quyết toán tình hình huy động, quản lý, sử dụng Quỹ và thông báo cho các doanh nghiệp làm căn cứ thực hiện, cụ thể gồm các nội dung sau:

- Tổng số kinh phí thực tế đã huy động được trong năm, chi tiết theo đối tượng doanh nghiệp đóng góp;

- Số lượng, chủng loại thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, xử lý tiêu hủy trong năm; mức kinh phí hỗ trợ tính theo đầu bao thuốc lá.

- Tổng số kinh phí thực tế đã hỗ trợ cho các lực lượng chức năng và Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Ban chỉ đạo 389 các địa phương, chi tiết theo đối tượng sử dụng (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này).

- Số dư Quỹ đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Doanh nghiệp có trách nhiệm gửi kết quả doanh thu thực tế thực hiện trong năm đến Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chậm nhất không quá ngày 15 tháng 01 năm sau để tổng hợp kết quả doanh thu thực hiện của toàn ngành.

Căn cứ vào số kinh phí Quỹ đã sử dụng và kết quả doanh thu thực hiện toàn ngành trong năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tính toán, xác định tỷ lệ đóng góp thực tế cả năm chung cho các doanh nghiệp, số kinh phí đóng góp Quỹ thực tế đã sử dụng được hạch toán vào chi phí hợp lý và số kinh phí thừa hoặc thiếu so với số kinh phí đã đóng góp theo dự toán đầu năm của từng doanh nghiệp (theo mẫu số 03

ban hành kèm theo Thông tư này) và thông báo cho doanh nghiệp để biết và làm căn cứ hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp; đồng thời gửi Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) và Cục thuế địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở để theo dõi.

Số kinh phí được hạch toán vào chi phí hợp lý nhiều hơn so với số đã đóng góp theo dự toán đầu năm thì doanh nghiệp phải đóng góp bổ sung số còn thiếu vào Quỹ. Số kinh phí được hạch toán vào chi phí hợp lý ít hơn so với số đã đóng góp theo dự toán đầu năm thì được chuyển số thừa sang năm sau để trừ vào số phải đóng góp Quỹ của năm sau.

Thông báo của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này là chứng từ hợp pháp để xác định chi phí hợp lý của từng doanh nghiệp.

Điều 9. Tiêu huỷ thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả

Việc tiêu huỷ thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả được tiến hành theo định kỳ dưới sự chứng kiến của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, như sau:

- Cơ quan, đơn vị ra quyết định tịch thu thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả lập kế hoạch tiêu huỷ gửi cho Ban chỉ đạo 389 các địa phương, nơi có thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu huỷ để thông báo cho Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam cử đại diện và đại diện các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá khác đến chứng kiến việc tiêu huỷ thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả. Thông báo về việc tiêu huỷ thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả phải được gửi đến Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chậm nhất là 7 ngày trước khi tiến hành việc tiêu huỷ.

- Việc tiêu huỷ thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả được thực hiện hàng tháng, trường hợp số lượng thuốc lá bắt giữ lớn thì có thể tổ chức tiêu huỷ nhiều lần trong tháng.

- Tổ chức tiêu huỷ thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả do Hội đồng xử lý tiêu huỷ thực hiện và phải lập biên bản có đầy đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng theo hướng dẫn tại Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.

Điều 10. Trách nhiệm của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

1. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chịu trách nhiệm về việc huy động, quản lý, sử dụng Quỹ theo hướng dẫn tại Thông tư này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các số liệu do Hiệp hội thông báo nêu tại Điều 7 Thông tư này.

2. Đối với số thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ mà lực lượng trực tiếp đã được tạm ứng 50% kinh phí hỗ trợ nhưng chưa tiến hành tiêu huỷ, Hiệp hội

Thuốc lá Việt Nam có trách nhiệm đề nghị cơ quan bắt giữ, xử lý tịch thu thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả sớm tiến hành tiêu huỷ. Trường hợp không có thuốc lá để tiêu huỷ, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thu hồi kinh phí đã tạm ứng hỗ trợ và thông báo cho Ban chỉ đạo 389 quốc gia biết và xử lý.

3. Định kỳ hàng năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam báo cáo tình hình huy động, quản lý và sử dụng Quỹ với Bộ Tài chính, Bộ Công thương.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2015. Hàng năm, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo 389 quốc gia và Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện cơ chế này.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 57/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cơ chế huy động kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.

3. Đối với số kinh phí còn tồn dư sau khi kết thúc việc thực hiện cơ chế thí điểm huy động kinh phí theo quy định tại Thông tư số 57/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính thì việc quản lý, sử dụng số kinh phí còn tồn dư này được thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

4. Đối với kinh phí do Ban chỉ đạo 127 trung ương và địa phương chuyển cho Ban chỉ đạo 389 quốc gia và Ban chỉ đạo 389 địa phương sau khi Ban chỉ đạo 389 quốc gia và Ban chỉ đạo 389 địa phương được thành lập và trước ngày thông tư này có hiệu lực thì Ban chỉ đạo 389 quốc gia và địa phương được phép sử dụng kinh phí tồn dư này theo quy định tại Thông tư số 57/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực và thực hiện theo quy định tại Thông tư này kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Thị Mai

- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở TC, Cục thuế, Cục Hải quan các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT; Vụ CST(P_{GTGT&TTĐB}).

Mẫu số 01

Ban hành kèm theo Thông tư số ... /2015/TT-BTC ngày tháng năm 2015
của Bộ Tài chính

**DỰ TOÁN MỨC ĐÓNG GÓP QUỸ HỖ TRỢ
CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG BUÔN LẬU THUỐC LÁ ĐIỀU,
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ**

Năm tài chính...

- Dự kiến số lượng thuốc lá bị bắt giữ, tiêu huỷ;
- Tổng mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ (chi tiết theo mức đóng góp của doanh nghiệp tự nguyện hỗ trợ cao hơn mức chung và mức đóng góp còn lại cần huy động trong năm):
- Tỷ lệ đóng góp kế hoạch (X%):

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Tên doanh nghiệp đóng góp Quỹ	Doanh thu theo dự toán	Mức đóng góp Quỹ theo dự toán
A	B	C	$D = C \cdot X\%$
1	Doanh nghiệp A		
2			
3			
...			
	Tổng số		

Hà Nội, ngày tháng năm 201..
TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam
(ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 02

Ban hành kèm theo Thông tư số ... /2015/TT-BTC ngày tháng năm 2015
của Bộ Tài chính

**KẾT QUẢ SỬ DỤNG QUỸ HỖ TRỢ CÔNG TÁC
PHÒNG CHÔNG BUÔN LẬU THUỐC LÁ ĐIỀU,
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ
Năm tài chính...**

- Tổng số kinh phí đã sử dụng:
- Tổng số thuốc lá bị bắt giữ, tiêu huỷ:
- Số dư Quỹ đến ngày 31 tháng 12:

STT	Đối tượng thụ hưởng Quỹ	Số kinh phí hỗ trợ theo đầu bao thuốc lá thực tế bị bắt giữ, tiêu huỷ				Tổng kinh phí hỗ trợ thực tế sử dụng
		Hỗ trợ cho công tác bắt giữ, tiêu huỷ (1000 đ/bao)		Hỗ trợ thêm cho việc tiêu huỷ, khuyến khích áp dụng phương pháp tiêu huỷ thân thiện với môi trường (100 đ/bao)		
		Số lượng	Số kinh phí hỗ trợ	Số lượng	Số kinh phí hỗ trợ	
I	Các lực lượng trực tiếp (tỉnh)					
1	An giang					
2	Bến Tre					
3						
	Tổng số					
II	Ban chỉ đạo 127 Trung ương					
III	Các Ban chỉ đạo 127 địa phương					
						
	Tổng kinh phí sử dụng					

Hà Nội, ngày tháng năm 20..
TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam
(ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 03

0

Ban hành kèm theo Thông tư số ... /2015/TT-BTC ngày tháng năm 2015 của Bộ Tài chính

THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÓNG GÓP VÀ SỬ DỤNG QUỸ HỖ TRỢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG BUÔN
LẬU THUỐC LÁ ĐIỀU, SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ

Năm tài chính ...

STT	Tên doanh nghiệp	Số tiền đóng góp vào Quỹ theo dự toán	Số thực hiện			Số tiền còn phải nộp thêm vào Quỹ (+) hoặc được chuyển sang năm sau (-)
			Doanh thu thực tế	Tỷ lệ (%) đóng góp thực tế	Số tiền đóng góp thực tế được hạch toán vào chi phí hợp lý	
A	B	C	D	E	$F=D \cdot E$	$G=F-C$
1						
2						
3						
...						
	Tổng số					

Trong đó:

- Tỷ lệ (%) đóng góp thực tế được xác định bằng: Tổng số chi thực tế của Quỹ trong năm/tổng doanh thu thực tế trong năm của toàn ngành thuốc lá

Hà Nội, ngày tháng năm 201...

TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam
(ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2371/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2014

BỘ TÀI CHÍNH	
NGÀY ĐẾN:	06-01-2015
SỐ CV ĐẾN:	000448

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá nhập lậu bị tịch thu

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện tiêu hủy thuốc lá nhập lậu bị tịch thu.

Điều 2. Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.

Điều 3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng chống **buôn lậu**, gian lận thương mại và hàng giả ở địa phương tổ chức thực hiện việc tiêu hủy thuốc lá nhập lậu bị tịch thu theo Quyết định này.

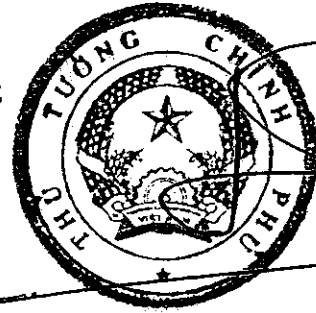
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1112/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ thí điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, V.I (3b). xh 365

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng